TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày: 14-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Quàng Thị H (Tên gọi khác: Không) sinh năm 1972 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nữ. Nơi cư trú: Đội G, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng, nương. Bố đẻ là Lò Văn L (Đã chết) và mẹ đẻ là Lò Thị H (1952). Gia đình bị cáo có 5 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có chồng 1 là Quàng Văn T1 và chồng 2 là Quàng Văn Đ1 đều đã chết; bị cáo có 02 người con, một người đã chết, người còn lại sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2019, tạm giam từ ngày 14/6/2019 cho đến nay. Có mặt.

2. Vũ Thành T (Tên gọi khác: Không) sinh ngày: 10/8/1977 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam. Nơi cư trú: Đội R, xã T2, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm ruộng. Bố đẻ là Vũ Duy H1(Đã chết) và mẹ đẻ là Phạm Thị S (1957). Gia đình bị cáo có 3 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo không có vợ con; tiền án: 01 tiền án, ngày 08/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử về tội *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 với mức hình phạt 7 năm 6 tháng tù, ngày 30/8/2017 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2019, tạm giam từ ngày 14/6/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị H: Ông Phùng Việt H2 - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thành T: Ông Bùi Đình M - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người phiên dịch tiếng Thái cho bị cáo Quàng Thị H: Anh Lường Văn C, sinh năm 2000. Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 11/6/2019 tại gần khu vực bản T, xã H2, huyện M, tỉnh Điện Biên, tổ công tác của Công an huyện M, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của Vũ Thành T 01 gói chất bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 0,596 gam và Quàng Thị H 01 gói chất bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 47,149 gam, sau đó khám xét nơi ở của Quàng Thị H thu giữ 0,372 gam chất bột màu trắng nghi Heroine.

Tại các bản kết luận giám định số 623/GĐ-PC09 ngày 20/6/2019 và 655/GĐ-PC09 ngày 24/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Thị H, Vũ Thành T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Thị H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Thị H, Vũ Thành T là 47,745 gam.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Thị H là 0,372 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT:9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-P1 ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Quàng Thị H và Vũ Thành T để xét xử về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-P1 ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Quàng Thị H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và xử phạt bị cáo Quàng Thị H từ 16 đến 17 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vũ Thành T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và xử phạt bị cáo Vũ Thành T từ 16 đến 17 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Quàng Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí cho bị cáo Vũ Thành T.

Những người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn của các bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, gia đình các bị cáo đều có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt 15 năm tù đối với bị cáo Quàng Thị H để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và nhà nước.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa, không bổ sung gì lời bào chữa của những người bào chữa cho các bị cáo. Nói lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay các bị cáo Quàng Thị H và Vũ Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-P1 ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã công bố. Chứng minh cho lời thú tội của bị cáo còn có các tài liệu: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/6/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện M, vật chứng Cơ quan chức năng thu giữ, bản kết luận giám định số 623/GĐ-PC09 ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên về số vật chứng thu giữ của các bị cáo cùng toàn bộ lời nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra. Do đó có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo Quàng Thị H và Vũ Thành T như sau:

Ngày 06/9/2019 Quàng Thị H đi xe máy từ nhà ở đội G, xã T, huyện DDxuống chợ B, huyện Đ gặp T3 (là người H quen biết từ trước), H đặt vấn đề mua Heroine, T3 nhất trí, hai bên thỏa thuận giá là 08 triệu đồng/1 cây Heroine và hẹn nhau chiều ngày 10/6/2019 gặp nhau ở khu vực X, xã T, huyện Đ để trao đổi mua bán Heroine, Khoảng 15 giờ chiều ngày 10/6/2019 H một mình đi xe máy đến điểm hẹn gặp T3, T3 đưa cho H 1 cục Heroine và bảo đã đủ 1 cây Heroine, H trả tiền cho T3 08 triệu đồng. Đến chiều cùng ngày H lấy cục Heroine trích ra 02 gói nhỏ, 01 gói H cất vào túi áo phông để trên đầu giường ngủ, 01 gói H cất vào túi xách cùng với 01 cây Heroine còn lại. Khoảng 20 giờ cùng ngày Vũ Thành T là bạn của H gọi điện đặt mua 01 cây Heroine để bán cho bạn của T ở Mường Lay. Đến sáng ngày 11/6/2019 H gọi điện bảo T đã có Heroine rồi, sau đó T đến nhà H và hai bên thống nhất là 18 triệu đồng/01 cây Heroine. H hứa bán được Heroine sẽ trả công cho T 400.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày H cầm 01 gói nhỏ Heroine và 01 cây Heroine để trong túi xách, lấy xe máy của H đưa cho T điều khiển chở H lên thị xã M1 để bán Heroine. Khi T và H đi đến khu vực bản T, xã H, huyện M, thì H dừng lại đưa cho T 01 gói nhỏ Heroine. Sau đó T gọi điện thông báo cho người mua Heroine đã đến bản T rồi, người mua bảo đang đợi T ở trên đường cứ đi tiếp đi, T và H đi được khoảng 100 mét thì bị tổ công tác Công an huyện M yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Quàng Thị H và Vũ Thành T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người đúng tội và không oan sai.

[2] *Xét tính chất vụ án:* Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, vai trò của các bị cáo là ngang nhau, kẻ tìm mua ma túy người tìm nơi tiêu thụ. Các bị cáo Quàng Thị H và Vũ Thành T đã tham gia mua bán 47,745 gam Heroine là loại ma túy có hàm lượng cao. Riêng bị cáo Quàng Thị H phải chịu thêm số ma túy bị cáo mua về để ở nhà mục đích để bán lẻ kiếm lời với khối lượng 0,372 gam Heroine.

Ma túy chẳng những gây nghiện ảnh hưởng tới sức khỏe con người, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên mà hơn thế nữa nó còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Chính vì lẽ đó Đảng và chính quyền nhân dân tại địa phương đã có nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục nhằm ngăn ngừa tội phạm. Các bị cáo hiểu rõ được điều đó song vì hám lời mà đã bất chấp pháp luật để mang ma túy đi mua bán. Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, để cải tạo giáo dục bị cáo trong tình hình hiện nay là cần thiết.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo Quàng Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Vũ Thành T ngày 08/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử về tội

"Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 với mức hình phạt 7 năm 6 tháng tù đến ngày 30/8/2017 được trả tự do, tính đến ngày bị bắt bị cáo vẫn chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy nên cần thiết phải áp dụng tình tiết tăng nặng *"Tái phạm nguy hiểm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo còn tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, gia đình các bị cáo đều có công với cách mạng. Bởi vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là cần thiết, thông qua đó thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra xác minh các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì lớn và không có điều kiện để thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] *Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan có thẩm quyền:* Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Công an tỉnh Điện Biên, Công an huyện M, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của những người tiến hành tố tụng, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của những người tiến hành tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với số ma túy đã thu giữ của các bị cáo là vật chứng của vụ án và số ma túy thu được tại nhà bị cáo Quàng Thi H cần bị tịch thu tiêu hủy, nhưng được trừ đi số đã trích mẫu giám định.

- Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của 2 bị cáo và 01 chiếc xe máy nữ biển soát 27B-381.33 do các bị cáo dùng vào việc liên lạc với các đối tượng khác và vận chuyển ma túy để mua bán ma túy là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064577 ngày 05/12/2017, BKS: 27B-381.33; 01 chiếc túi xách màu tím nhạt có quai đeo và 01

chiếc áo phông màu vàng nhạt không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chứng minh thư nhân dân của 2 bị cáo, 02 chiếc mũ bảo hiểm của 02 bị cáo là giấy tờ và đồ vật không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần trả lại cho các bị cáo. Các đồ vật liên quan khác không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã trả lại cho người nhà các bị cáo là có căn cứ.

[7] *Về án phí:* Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Quàng Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Thành T.

[8] *Các vấn đề liên quan khác:*

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị H sau khi phân tích tính chất hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nêu ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt 15 năm tù đối với bị cáo Quàng Thị H. Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không có căn cứ nên không chấp nhận.

Trong hồ sơ vụ án và theo lời khai của bị cáo Quàng Thị H thì đối tượng tên T3 (người quen của H) là người bán số Heroine cho H và người bạn của Vũ Thành T là người đặt mua Heroine, do các bị cáo không biết rõ địa chỉ của T3 và người bạn của T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ, vậy nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Quàng Thị H (Tên gọi khác: Không) và Vũ Thành T (Tên gọi khác: Không) đều phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quàng Thị H 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thành T 16 (mười sáu) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* *Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 phong bì công văn của Cơ quan CSĐT Công an huyện M mặt trước phong bì niêm phong dòng chữ viết tay, trong đó có chứa 02 gói Heroine có tổng khối lượng 47,04 gam.

- 01 phong bì công văn của Công an huyện M mặt trước phong bì ghi dòng chữ viết tay, trong đó có chứa 01 gói Heroine có khối lượng 0,325 gam.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064577, cấp ngày 05/12/2017, BKS: 27B1-381.33 mang tên Quàng Thị H.

- 01 phong bì công văn của Cơ quan CSĐT Công an huyện M mặt trước phong bì niêm phong ghi dòng chữ viết tay, bên trong có chứa 01 chiếc áo phông màu vàng nhạt, kẻ sọc chấm đen đã cũ.

- 01 chiếc túi xách màu tím nhạt có quai đeo, đã cũ qua sử dụng thư giữ của Quàng Thị H.

** Tịch thu sung ngân sách nhà nước:*

- 01 chiếc điện thoại loại cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu trắng đã cũ thu giữ của Vũ Thành T.

- 01 chiếc điện thoại loại cảm ứng nhãn hiệu Itel đã cũ thu giữ của Quàng Thị H.

- 01 xe máy nữ biển kiểm soát 27B1-381.33, nhãn hiệu SIRIUS RC màu đen vàng, số khung: RLCUE171OGY036992; số máy: E3T6E-049622, xe đã cũ qua sử dụng thu giữ của Quàng Thị H.

** Trả lại cho bị cáo Quàng Thị H:*

- 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 040276504 cấp ngày 10/5/2018 mang tên Quàng Thị H.

- 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu Moza màu hồng đã cũ thu giữ của Quàng Thị H.

** Trả lại cho bị cáo Vũ Thành T:*

- 01 chứng minh thư nhân dân số 040237725 cấp ngày 10/5/2018 mang tên Vũ Thành T.

- 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu ROYAL màu xanh đen đã cũ thu giữ của Vũ Thành T.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 15/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Quàng Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Thành T.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 14/11/2019).

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- UBND xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lò Văn Lịch